

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 109/2024/HS-ST
Ngày: 10-9-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Hưng

Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Phương

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hà Thị Vũ

Ông Lê Quang Nhuận

Bà Nguyễn Thị Khuyên

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Thủy, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Chung, Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên đã tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 109/2024/TLST-HS ngày 08 tháng 8 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 112/2024/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 8 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hồ A H**, sinh ngày: 10/4/1984 tại tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản H, xã N, huyện N, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: nông nghiệp; trình độ văn hóa: không; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Đạo tin lành; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hồ A C (đã chết) và bà Chang Thị D, sinh năm: 1948; vợ là Giàng Thị S, sinh năm 1990; bị cáo có 05 con, con lớn nhất sinh năm 2008, con nhỏ nhất sinh năm 2018; tiền án; tiền sự: Không; nhân thân: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 33/2019/HS-ST ngày 06/8/2019 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Điện Biên đã xử phạt bị cáo 42 (bốn mươi hai) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, bị cáo đã được xóa án tích. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/3/2024 đến ngày 29/3/2024 bị tạm giam cho đến ngày xét xử (có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Thị P, Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Giàng Thị S, sinh năm: 1990; địa chỉ: Bản H, xã N, huyện N, tỉnh Điện Biên (vắng mặt).

- Người phiên dịch: Ông Sùng A X, địa chỉ: Bản N, phường N, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 10/3/2024, Hờ A H một mình đi bộ từ nhà đến khu vực bản H, xã V, huyện N, tỉnh Điện Biên để tìm mật ong rừng, H gặp một người đàn ông dân tộc Thái, là người nước Lào, không biết tên, địa chỉ. Do có ý định mua ma túy về để sử dụng và bán, H hỏi người đàn ông mua ma túy, người đàn ông hẹn từ thứ tư đến thứ bảy hàng tuần đến khu vực này người đàn ông sẽ bán ma túy cho H. Khoảng 19h ngày 18/3/2024, Hờ A H đi bộ một mình từ nhà H đến nhà của Kháng A T, sinh năm 1984, cư trú tại bản H, xã N, huyện N, tỉnh Điện Biên để chơi. H nói cho T biết, H đang chuẩn bị đi đến khu vực bản H, xã V, huyện N, tỉnh Điện Biên để mua ma túy, T đưa cho H 8.000.000 đồng (tám triệu đồng) nhờ H mua hộ 1 cây Heroine, số tiền còn lại mua ma túy loại Methamphetamine, T hứa sẽ trả tiền công đi mua ma túy cho H nhưng không nói cụ thể là bao nhiêu tiền, H nhận tiền T đưa cất vào túi quần bên phải đang mặc rồi về nhà, cất giấu vào trong tủ. Khoảng 12h ngày 19/3/2024, Hờ A H một mình mang theo một ba lô màu đen và số tiền 9.000.000 đồng (trong đó có: 8.000.000 đồng là tiền của Kháng A T và 1.000.000 đồng tiền của Hờ A H) rồi điều khiển xe mô tô Honda-Wave RSX, biển kiểm soát số: 27S1-063.06, màu đỏ đen, đi từ nhà đến bản HK, xã V, huyện N, tỉnh Điện Biên để viếng đám ma.

Đến khoảng 6 giờ ngày 20/3/2024, Hờ A H một mình tiếp tục điều khiển xe mô tô đi đến bản H, xã V, huyện N, đến nơi H để xe mô tô ở đường rồi đi bộ hướng đến khu vực biên giới Việt Nam - Lào. Khoảng 7 giờ cùng ngày, Hờ A H đến được vị trí đã hẹn, gặp người đàn ông dân tộc Thái đang đứng một mình, người đàn ông dân tộc Thái lấy trong ba lô 01 viên ma túy Methamphetamine và 01 gói Heroine được gói bằng nilon màu xanh đưa cho H kiểm tra. H lấy 01 viên ma túy Methamphetamine kiểm tra bằng hình thức hít, còn gói Heroine trả lại cho người đàn ông. Kiểm tra xong thấy chất lượng tốt, H nói mang theo số tiền 9.000.000 đồng, muốn mua 1,5 cây Heroine, số tiền còn lại mua ma túy Methamphetamine, người đàn ông lấy từ trong ba lô ra 02 gói nilon màu trắng chứa Heroine, 16 túi nilon màu xanh chứa ma túy Methamphetamine ra đưa cho H và nói số ma túy này giá bán tổng cộng là 10.000.000 đồng (mười triệu đồng), cho H nợ 1.000.000 đồng (một triệu đồng), hẹn trả sau, H đưa số tiền 9.000.000 đồng (chín triệu đồng) đưa cho người đàn ông, người đàn ông đưa cho H 01 túi nilon màu xanh. H cất toàn bộ số ma túy mua được vào túi nilon màu xanh, đi bộ về vị trí để xe mô tô, điều khiển xe đi về nhà. Hồi 16 giờ 20 phút cùng ngày, Hờ A H đi về đến bản NH, xã NH, huyện N, tỉnh Điện Biên thì bị Công an huyện N, tỉnh Điện Biên phối hợp với Tổ công tác 1266, Công an tỉnh Đ kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang, thu giữ của Hờ A H một ba lô màu đen trong có 01 túi nilon màu xanh

chứa 02 gói Heroine, tổng khối lượng 50,15 gam và 16 túi ma túy Methamphetamine có tổng khối lượng là 297,57 gam. Tổng khối lượng hai chất ma túy là 347,72 gam.

Tại bản Kết luận giám định số: 586/KL-KTHS ngày 26/3/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận:

- Vật chứng thu giữ của Hồ A H có khối lượng 50,15 gam chất bột màu trắng đục là chất ma túy: Loại Heroine.

- Vật chứng thu giữ của Hồ A H có khối lượng 297,57 gam các viên nén màu hồng là chất ma túy: Loại Methamphetamine.

Cáo trạng số: 63/CT-VKS-P1 ngày 07/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên đã truy tố bị cáo Hồ A H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ điểm h khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Hồ A H 20 (hai mươi) năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy;

- Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Đề nghị tịch thu tiêu hủy: số ma túy thu giữ của bị cáo còn lại sau khi giám định gồm: 49,77 gam Heroine và 291,5 gam Methamphetamine; 18 túi nilon màu trắng (đựng ma túy gửi giám định), 01 ba lô màu đen có khóa kéo.

+ Đề nghị tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 1/2 giá trị chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, loại Wave RSX, biển kiểm soát 27S1-063.06, màu đỏ đen.

+ Đề nghị trả lại cho vợ bị cáo Hồ A H là bà Giàng Thị S: 1/2 giá trị chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, loại Wave RSX, biển kiểm soát 27S1-063.06, màu đỏ đen.

Người bào chữa cho bị cáo Hồ A H hoàn toàn đồng tình với luận tội của Kiểm sát viên về tội danh, khung hình phạt và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Người bào chữa đề nghị HĐXX xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ khác như bị cáo có hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, thuộc hộ nghèo, quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, không có tiền án, tiền sự, có mẹ già, con nhỏ, là người dân tộc thiểu số. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng mức hình phạt thấp nhất của khung hình phạt như đề nghị của đại diện VKS để cho bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội; không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo. Trả lại cho vợ bị cáo bị cáo ½ giá trị chiếc xe mô tô biển kiểm soát 27S1-063.06.

Tại phiên tòa, bị cáo Hờ A H khai nhận hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố. Bị cáo không tranh luận. Tại lời nói sau cùng, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về với gia đình, hòa nhập cộng đồng và cải tạo thành công dân tốt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Giàng Thị S trong giai đoạn điều tra có ý kiến chiếc xe máy của hai vợ chồng bà mua năm 2015 với giá 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) số tiền trên do bán vật nuôi và nông sản mà có, bà không biết việc bị cáo sử dụng xe để đi mua ma túy, đề nghị HĐXX xử lý theo quy định. Bà Giàng Thị S vắng mặt tại phiên tòa, do vậy HĐXX đã công bố lời khai của bà S, bị cáo nhất trí và không có ý kiến bổ sung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Quá trình xét hỏi và tranh tụng tại phiên tòa, thể hiện: Vào hồi 16 giờ 20 phút ngày 20/3/2024, tại khu vực bản NH, xã NH, huyện N, tỉnh Điện Biên, khi Hờ A H đang thực hiện hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy gồm 50,15 gam Heroine và 297,57 gam Methamphetamine nhằm mục đích để bán thì bị Công an huyện N, tỉnh Điện Biên phối hợp với Tổ công tác số 1266, Công an tỉnh Đ làm nhiệm vụ, phát hiện, bắt quả tang, thu toàn bộ vật chứng.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai người liên quan; phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 16 giờ 30 phút ngày 20/3/2024, Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ hồi 17 giờ 35 phút ngày 20/3/2024, Biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ ngày 20/3/2024; phù hợp với Kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Xét thấy, hành vi mua bán trái phép 02 chất ma túy là Heroine và Methamphetamine có tổng khối lượng 347,72 gam mà bị cáo Hờ A H đã thực hiện là đặc biệt nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được tác hại của ma túy đối với sức khỏe, kinh tế của người sử dụng nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Hờ A H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 4 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Người bào chữa cho bị cáo đồng tình về tội danh và khung hình phạt mà đại diện viện kiểm sát truy tố và luận tội.

[2] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

[2.1] *Về nhân thân:* Tại bản án hình sự sơ thẩm số 33/2019/HS-ST ngày 06/8/2019 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Điện Biên đã xử phạt bị cáo 42 (bốn mươi hai) tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Ngày 28/01/2024, bị cáo đã chấp hành xong án phạt tù theo Giấy chứng nhận chấp hành xong án phạt tù số 140/GCN ngày 28/01/2024 của Cục C10 Trại giam Y, Bộ Công an; bị cáo đã được xóa án tích. Trong quá trình bị bắt, điều tra ban đầu bị cáo đều khai tên là Hồ A H1. Để xác minh chính xác nhân thân của bị cáo, ngày 28/6/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên đã có văn bản số: 350/ĐN-CSMT gửi Phòng Hồ sơ nghiệp vụ, Công an tỉnh Điện Biên về việc đề nghị so sánh vân tay của người bị bắt tên Hồ A H1 với vân tay của Hồ A H, sinh năm: 1984, trú tại: bản H, xã N, huyện N, tỉnh Điện Biên. Ngày 01/7/2024, Phòng hồ sơ nghiệp vụ, Công an tỉnh Điện Biên đã có Văn bản số: 42/CCCP-PV06 gửi Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an tỉnh Điện Biên. Theo đó, kết luận: “*Vân tay trên danh chỉ bản số 000000070 ghi tên Hồ A H1, sinh năm 1984, do Công an huyện N lập ngày 27/3/2024 đồng nhất với vân tay đối tượng trong cơ sở dữ liệu có thông tin lai lịch và tiền án, tiền sự như sau: Hồ A H, sinh năm 1984; Nơi ĐKHKTT: Bản H, xã N, huyện N, tỉnh Điện Biên; Họ tên bố: Hồ Bua C; họ tên mẹ: Trang Thị D; họ tên vợ: Giàng Thị S. Công an huyện N bắt, lập DCB số 000000061 ngày 22/3/2019 về việc Tàng trữ trái phép chất ma túy (Điều 194). Tòa án nhân dân huyện N xử 42 tháng tù giam (AS 33/ST ngày 06/8/2019)*” Như vậy xác định Hồ A H1 và Hồ A H là cùng một người.

[2.2] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Bị cáo Hồ A H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình xét hỏi tại phiên tòa thể hiện bị cáo nhận thức được hành vi mua bán ma túy là trái pháp luật, nhưng vì háms lợi nên đã thực hiện hành vi phạm tội. Quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[2.3] *Về hình phạt:* Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo Hồ A H phạm tội thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, mua bán ma túy với khối lượng lớn. Cần áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất, hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện nhằm pHC vụ cho công tác đấu tranh, ngăn ngừa các loại tội phạm trong tình hình hiện nay.

[3] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*”. Tuy nhiên, theo các tài liệu chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy nghề nghiệp chính của bị cáo là làm nông nghiệp, không có nguồn thu nhập nào khác, gia đình thuộc hộ nghèo, điều kiện kinh tế khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và Người bào chữa, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Đối với vật chứng là ma túy, sau khi trích mẫu gửi giám định, còn lại 49,77 gam Heroine và 291,5 gam Methamphetamine cho vào 18 túi nilon màu trắng, đây là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 ba lô màu đen có khóa kéo, đây là vật không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, loại Wave RSX, biển kiểm soát 27S1-063.06, màu đỏ đen, bị cáo đã dùng làm phương tiện để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước. Tuy nhiên, đây là tài sản chung của bị cáo và vợ là bà Giàng Thị S, khi bị cáo sử dụng xe vào việc phạm tội, bà Sua không biết. Do đó, cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước 1/2 giá trị chiếc xe máy và trả lại cho bà Sua 1/2 giá trị chiếc xe máy trên.

[5] Về án phí: Bị cáo Hờ A H là đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo, tại phiên tòa bị cáo xin miễn nộp tiền án phí. Do đó, căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, cần miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện N, Công an tỉnh Điện Biên, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Các vấn đề khác:

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Hờ A H, do bị cáo không biết rõ nhân thân, lai lịch nên Cơ quan điều tra không có đủ căn cứ để điều tra, xác minh làm rõ nên không có căn cứ xử lý. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Đối với Kháng A T, quá trình điều tra đã triệu tập nhiều lần, xác minh đều không có mặt tại nơi cư trú. Cơ quan điều tra tiếp tục, điều tra xác minh làm rõ, nếu có căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử không đề cập xem xét, giải quyết trong vụ án này.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm h khoản 4 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hờ A H phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

- Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Hờ A H **20** (hai mươi) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (20/3/2024).

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

** Tịch thu tiêu hủy:*

- 18 mẫu vật còn lại sau giám định có ký hiệu, khối lượng M1: 9,7 gam; M2: 40,07 gam; M3: 18,2 gam; M4: 18,2 gam; M5: 18,2 gam; M6: 18,2 gam; M7: 18,2 gam; M8: 18,3 gam; M9: 18,2 gam; M10: 18,2 gam; M11: 18,2 gam; M12: 18,2 gam; M13: 18,3 gam; M14: 18,1 gam; M15: 18,3 gam; M16: 18,2 gam; M17: 18,2 gam; M18: 18,3 gam cho vào 18 túi nilon màu trắng được niêm phong trong phong bì màu trắng. Mặt trước phong bì niêm phong có chữ viết tay: “Mẫu vật hoàn lại theo kết luận giám định số: 586/KL-KTHS ngày 26/3/2024 của Phòng KTHS - Công an tỉnh Điện Biên”. Mặt sau có chữ ký, họ tên của Nguyễn Thúy M, Chảo A D và 02 hình dấu của Phòng KTHS - Công an tỉnh Điện Biên.

- 01 ba lô màu đen có khóa kéo, đã qua sử dụng.

** Tịch thu sung ngân sách Nhà nước:* 1/2 giá trị chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại Wave RSX, biển kiểm soát 27S1-063.06, màu đỏ đen, số máy JC43E-6101982, số khung RLHJC4324BY178840, loại xe hai bánh từ 50 - 175cm³, dung tích xi lanh 110cm³, năm sản xuất 2011, xe đã qua sử dụng (không có đồ vật, tài liệu gì trong cốp xe).

** Trả lại cho bà Giàng Thị S* - sinh năm: 1990; địa chỉ: Bản H, xã N, huyện N, tỉnh Điện Biên: 1/2 giá trị chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại Wave RSX, biển kiểm soát 27S1-063.06, màu đỏ đen, số máy JC43E-6101982, số khung RLHJC4324BY178840, loại xe hai bánh từ 50-175cm³, dung tích xi lanh 110cm³, năm sản xuất 2011, xe đã qua sử dụng (không có đồ vật, tài liệu gì trong cốp xe).

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên ngày 07/8/2024).

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Hờ A H.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo Hờ A H có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 10/9/2024); Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án, quyết định có liên quan

đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

- VKSND Cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Công an tỉnh Điện Biên (PC04);
- Bị cáo; Người có QL, NVLQ
- Người bào chữa;
- Phòng HSNV Công an tỉnh;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên;
- Cục THADS tỉnh Điện Biên;
- Phòng HC Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Vụ GDKT I - TANDTC;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Đã ký

Nguyễn Tiến Hưng